TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **---------**
Số: 635/2018/QĐST–HNGĐ	*B, ngày 24 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 312/2018/TLST– HNGĐ ngày 24/01/2018 về việc "Xin ly hôn", giữa:

*** <u>Nguyên đơn</u>**: Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 139/3, KP.1, Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*** <u>Bị đơn</u>**: Ông Trần Quang P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 299/2, KP.8A, P.hường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trương Thị Thanh T và ông Trần Quang P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 03 con chung là cháu Trần Hùng V, sinh ngày 31/1/2001, cháu Trần Phụng N, sinh ngày 23/9/2004 và cháu Trần Minh N1, sinh ngày

06/11/2008. Ly hôn, bà T và ông P thống nhất giao cả 03 cháu cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm thời ông P không phải cấp dưỡng nuôi các con.

Ông P được quyền đi lại thăm các con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi các con và mức cấp dưỡng nuôi các con.

Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về án phí: bà T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí HNGĐ hòa giải thành nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 006191/THA ngày 18/1/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Đương sự;
- VKS ND TP.B;
- Chi cục THA dân sự TP.B;
- UBND phường T, TP.B, tỉnh Đồng Nai.

Thái Thị Thanh B